

UBND TỈNH TÂY NINH
CÔNG TY TNHH MTV
XỔ SỐ KIẾN THIẾT TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 79 /QĐ-XSKT

Tây Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Phát hành vé xổ số truyền thống

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT TÂY NINH

Căn cứ Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số và Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số;

Căn cứ Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Phát hành vé xổ số truyền thống của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 221/QĐ-XSKT, ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh về ban hành Quy chế Phát hành vé xổ số truyền thống.

Điều 3. Ban lãnh đạo, các Trưởng, phó phòng, đại lý vé số và người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: TCTH

QUYỀN CHỦ TỊCH CÔNG TY



Nguyễn Thanh Phong

QUY CHẾ
PHÁT HÀNH VÉ XỔ SỐ TRUYỀN THÔNG
(Kèm theo Quyết định số 79 /QĐ-XSKT ngày 29 tháng 3 năm 2023
của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Xổ số truyền thông là loại hình xổ số có in sẵn trước giá vé, các chữ số, ngày giờ tham gia dự thưởng, để khách hàng lựa chọn khi tham gia dự thưởng. Việc xác định kết quả trúng thưởng được thực hiện sau thời điểm phát hành vé số.

Vé xổ số truyền thông được phát hành trong phạm vi khu vực miền Nam.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Những quy định trong quy chế này chỉ áp dụng đối với công tác kinh doanh, phát hành xổ số truyền thông của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh (sau đây gọi là Công ty xổ số Tây Ninh).

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Địa bàn phát hành

Khu vực miền Nam, gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau: An Giang, Bạc Liêu, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Tháp, Đồng Nai, Hậu Giang, Kiên Giang, Lâm Đồng, Long An, Sóc Trăng, Tây Ninh, Thành Phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Trà Vinh và Vĩnh Long.

Điều 4. Đại lý xổ số

1. Điều kiện làm đại lý xổ số:

- Là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, thường trú tại Việt Nam;
- Không phải là người có tiền án, tiền sự, không phải là người bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Không phải là người lao động, người quản lý doanh nghiệp làm việc tại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh hoặc Công ty xổ số kiến thiết hoạt động trong cùng địa bàn khu vực;

- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của Chủ tịch, Giám đốc hoặc Giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán, Kiểm soát viên và cấp trưởng, cấp phó các phòng, chi nhánh của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh hoặc Công ty xổ số kiến thiết khác hoạt động trong cùng địa bàn khu vực;

- Có hợp đồng đại lý xổ số ký kết với Công ty;

- Đáp ứng được yêu cầu về bảo đảm thanh toán theo quy định của pháp luật, để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với Công ty xổ số;

- Có bản cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Công ty khi trở thành đại lý xổ số.

2. Căn cứ vào các điều kiện quy định

- Công ty xổ số Tây Ninh căn cứ chế độ quy định thực hiện lựa chọn những đại lý xổ số có đủ điều kiện để thực hiện phân phối vé số. Việc lựa chọn đại lý xổ số phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và khách quan.

- Trường hợp có nhiều đại lý xổ số cùng đề nghị làm đại lý xổ số, vượt quá nhu cầu của Công ty, Công ty sẽ lựa chọn những đại lý xổ số có đủ điều kiện, có mạng lưới phân phối đáp ứng được nhu cầu phân phối vé số để làm đại lý xổ số.

3. Đại lý xổ số nhận vé số để bán có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Loại hình và sản phẩm xổ số phát hành

Đối với loại hình xổ số truyền thống: Xổ số truyền thống 6 chữ số.

Điều 6. Tổ chức in vé số

1. Vé số truyền thống:

Vé số truyền thống được đặt in tại cơ sở in có đủ điều kiện, đáp ứng yêu cầu bảo mật và phải an toàn trong hoạt động kinh doanh, việc tổ chức in được thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế. Vé số truyền thống có kích thước phù hợp với yêu cầu, phản ánh đầy đủ các yếu tố cần thiết phục vụ cho người tham gia mua vé xổ số kiến thiết truyền thống và đáp ứng được yêu cầu các nội dung in phía trước mặt tờ vé số như sau:

a/. Tên công ty phát hành (lô gô công ty);

b/. Mệnh giá của tờ vé số; hình ảnh minh họa và quảng cáo ở giữa tờ vé;

c/. Số ký hiệu (số sê-ri) của tờ vé số;

d/. Các chữ số được in thành 03 dãy số: 01 dãy số nhỏ in phía trên bên phải tờ vé, 01 dãy số nhỏ in bằng chữ ở giữa tờ vé, 01 dãy số lớn in ở phía dưới;

đ/. Ngày, tháng, năm mở thưởng, kỳ vé mở thưởng;

e/. Các thông tin khác để phục vụ cho người tham gia dự thưởng xổ số bao gồm: cơ cấu giải thưởng, các điều kiện để được lĩnh thưởng, địa chỉ lĩnh thưởng, thời hạn lĩnh thưởng (in ở mặt sau tờ vé số).

2. Số lượng vé xổ số của từng đợt (kỳ) phát hành phải phù hợp với khả năng tiêu thụ, nhu cầu thị trường, khả năng quản lý và đảm bảo hiệu quả trong hoạt động kinh doanh.

Trong trường hợp Bộ Tài chính có quy định về hạn mức số lượng, giá trị vé số phát hành hoặc khống chế về tỷ lệ tiêu thụ vé tối thiểu, việc in và phát hành vé của Công ty sẽ đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ Tài chính.

3. Nguyên tắc in vé số:

- Vé số in phải có đủ số lượng theo từng loại ký hiệu vé và phù hợp với cơ cấu giải thưởng đã thông báo phát hành.

- Nguyên tắc in vé đối với loại hình vé số truyền thống: khi in phải có phần cùi vé được lưu trữ và những đặc điểm riêng để phục vụ cho việc kiểm soát vé trúng thưởng của Công ty.

4. Cơ sở in vé số:

a/ Cơ sở in vé số phải có tên trong danh sách các đơn vị đã đăng ký với cơ quan thuế (Tổng cục Thuế, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Công ty lựa chọn cơ sở in theo đúng yêu cầu quản lý đối với từng loại hình sản phẩm xổ số;

b/ Việc in vé số phải thực hiện thông qua hợp đồng kinh tế, trong đó xác định rõ số lượng vé in; các yêu cầu kỹ thuật đối với việc in vé; trách nhiệm, quyền lợi của các bên; cơ chế kiểm soát quá trình in để đảm bảo không để xảy ra gian lận; xử lý tranh chấp, bồi thường thiệt hại và các thỏa thuận khác để đáp ứng yêu cầu quản lý của các bên;

c/ Công ty có trách nhiệm đăng ký với Cục Thuế tỉnh nơi thực hiện nghĩa vụ thuế về tên cơ sở in vé số, ký hiệu của tờ vé số (số sê-ri của tờ vé số), số lượng và mệnh giá vé của từng đợt in để theo dõi, quản lý.

5. Mệnh giá vé:

Vé số truyền thống có mệnh giá 10.000 đồng, được đặt in ở góc phía trên bên phải của tờ vé theo quy định của Bộ Tài chính.

Việc tổ chức phát hành đối với loại vé xổ số truyền thống mệnh giá 20.000 đồng chỉ được phép thực hiện tối đa không quá 04 (bốn) kỳ phát hành

3900
CC
TRÁCH
MỘT
Ồ SỞ
TÂY
V NINH

vào dịp tết nguyên đán hàng năm trên cơ sở đạt được sự đồng thuận của Hội đồng xổ số kiến thiết khu vực và có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính

Điều 7. Tỷ lệ trả thưởng và cơ cấu giải thưởng

1. Tỷ lệ trả thưởng

Tỷ lệ trả thưởng được xây dựng cho mỗi đợt phát hành tối đa là 50% trên tổng giá trị vé số phát hành, theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Cơ cấu giải thưởng

- Số lượng các giải thưởng, cơ cấu từng giải thưởng trong tổng giá trị các giải thưởng do Công ty quyết định phù hợp với tỷ lệ trả thưởng được thực hiện theo thống nhất trong Hội đồng xổ số kiến thiết của khu vực và các quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

- Giá trị các giải thưởng trả cho khách hàng được xác định theo phương thức trả thưởng cố định, bao gồm:

+ Giải thưởng được ấn định trước bằng một số tiền cụ thể;

+ Giải thưởng được ấn định trước bằng một số lần (tính theo phương pháp nhân số học) so với số tiền mà khách hàng đã tham gia dự thưởng.

- Trường hợp Bộ Tài chính quy định về tỷ lệ giá trị giải đặc biệt trên tổng giá trị giải thưởng thì việc bố trí giá trị giải đặc biệt trong cơ cấu giải thưởng của Công ty theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 8. Hợp đồng đại lý xổ số

Hợp đồng đại lý xổ số phải được lập bằng văn bản, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a/ Tên, địa chỉ, đại diện của các bên ký kết hợp đồng đại lý;

b/ Loại vé số nhận bán;

c/ Số lượng vé số nhận bán; phương thức, thủ tục giao nhận vé và trả vé số bán không hết;

d/ Tỷ lệ hoa hồng đại lý được hưởng là 15% trên doanh thu bán vé (doanh thu có cả thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt);

đ/ Phương thức thanh toán tiền bán vé số, thời điểm thanh toán, kỳ hạn nợ;

e/ Hình thức bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán;

g/ Quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng;

h/ Xử lý vi phạm và cam kết về bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng;

k/ Thời hạn hiệu lực của hợp đồng.

Ngoài các nội dung nêu trên, công ty và các đại lý có thể thỏa thuận các nội dung khác nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

Điều 9. Bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của các đại lý xổ số

1. Đại lý xổ số khi nhận vé để bán phải thanh toán đầy đủ số tiền bán vé cho Công ty xổ số Tây Ninh.

2. Trường hợp Công ty xổ số Tây Ninh cho đại lý nợ tiền bán vé thì thời gian nợ tối đa của đại lý không vượt quá thời hạn quy định tại Điều 19 của Thông tư 75/2013/TT-BTC ngày 04/06/2013 và yêu cầu đại lý phải có tài sản để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán.

3. Việc áp dụng các biện pháp để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của các đại lý xổ số đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/03/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số và các quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

Mức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số đối với công ty xổ số kiến thiết được quy định cụ thể như sau:

- Đối với số vé đại lý xổ số nhận nhưng chưa đến ngày phát hành của vé xổ số, mức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tối thiểu được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức đảm bảo nghĩa} \\ \text{vụ thanh toán} \\ \text{tối thiểu} \end{array} = \left| \begin{array}{l} \text{Số lượng vé} \\ \text{xổ số} \\ \text{nhận bán} \end{array} \right. \times \begin{array}{l} \text{Mệnh giá} \\ \text{vé xổ số} \end{array} \left| - \begin{array}{l} \text{Hoa hồng đại lý} \\ \text{xổ số} \\ \text{được hưởng} \end{array} \right.$$

- Đối với số vé đại lý xổ số nhận và đã xác định được là đã bán được trong kỳ, mức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán bằng 100% tổng giá trị vé xổ số đã bán được trừ đi hoa hồng đại lý xổ số được hưởng theo quy định.

4. Trình tự, thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm đối với các tài sản sử dụng để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm và đăng ký giao dịch bảo đảm.

5. Công ty xổ số phải đánh giá về giá trị của các tài sản sử dụng để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán tại thời điểm nhận tài sản; định kỳ đánh giá lại hoặc thực hiện đánh giá lại vào thời điểm cần thiết. Đối với các tài sản là bất động sản, động sản, ... dùng để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán nhưng công ty xổ số không đủ năng lực để đánh giá giá trị thì công ty xổ số được thuê các tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định giá trị tài sản dùng để bảo đảm thanh toán. Chi phí định giá được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh của công ty xổ số.

Tỷ lệ giá trị nhận bảo đảm thanh toán so với giá trị tài sản do Công ty và các đại lý thỏa thuận, thống nhất, nhưng phải bảo đảm khả năng thu hồi nợ khi có vi phạm hợp đồng.

Điều 10. Kỳ hạn nợ

- Kỳ hạn nợ của các đại lý xổ số đối với Công ty được quy định tối đa không quá 21 ngày (3 tuần), kể từ ngày vé xổ số được phát hành.

- Căn cứ điều kiện thực tế, đặc điểm phát hành, số lần quay số mở thưởng, Công ty quyết định cụ thể về thời hạn phải hoàn thành việc thanh toán tiền mua vé số của các đại lý nhưng đảm bảo không vượt quá mức quy định nêu trên.

- Đến thời hạn thanh toán tiền mua vé số mà các đại lý không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ với công ty theo Hợp đồng đại lý đã ký kết, Công ty được quyền ngừng bán vé số cho các đại lý xổ số và áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi tiền bán vé số theo quy định của pháp luật dân sự bao gồm: Bán tài sản cầm cố; phát mại tài sản thế chấp; thu hồi hoặc bán tài sản đặt cọc, tài sản ký quỹ; yêu cầu bên bảo lãnh thanh toán số tiền đã nhận bảo lãnh cho các đại lý xổ số.

Điều 11. Lưu trữ vé thu hồi sau khi mở thưởng

- Vé xổ số bán không hết được thu hồi lưu trữ, bảo quản và thực hiện các bước theo quy định của Bộ Tài chính.

- Khi nhập kho phải được tiến hành đối chiếu thực tế giao nhận với bảng kê thu hồi vé xổ số bán không hết được lập theo đúng quy định. Vé nhập kho phải đảm bảo yêu cầu được gói buộc niêm phong theo từng loại, kỳ vé, ngày tháng năm phát hành mở thưởng.

- Thời gian lưu trữ đối với vé số truyền thống là 15 ngày, kể từ ngày hết hạn lĩnh thưởng của vé số.

Đối với các vé có phát sinh tranh chấp, khiếu nại thì hết thời hạn quy định vẫn phải lưu trữ tiếp cho đến khi có kết luận xử lý cuối cùng.

Điều 12. Thu hồi vé xổ số bán không hết

1. Tổ chức công tác thu hồi

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh bố trí điểm thu hồi vé xổ số bán không hết vào ngày thứ Năm hàng tuần tại trụ sở chính của công ty: Số 315A đường Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và tại Chi nhánh số 42- 42A đường Đồng Nai, phường 15, quận 10 - TP. HCM.

- Ngoài ra Công ty TNHH xổ số kiến thiết Tây Ninh ủy quyền cho các Công ty xổ số khác thu nhận hộ vé xổ số bán không hết ngoài trụ sở chính và Chi nhánh của công ty. Việc thực hiện ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản, sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng giám sát xổ số, trong đó quy định rõ thành phần, quy trình kiểm soát, cơ chế giám sát và trách nhiệm, quyền hạn của các bên.

2. Nguyên tắc thu hồi vé xổ số

Công ty xổ số có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy chế về quy trình thu hồi vé xổ số trước khi quay số mở thưởng và kiểm đếm lại vé xổ số

sau khi vé đã được thu hồi. Quy chế về quy trình thu hồi vé phải đảm bảo đầy đủ các nguyên tắc sau:

- Việc thu hồi vé xổ số được thực hiện chính xác, trung thực, không bị các đối tượng có liên quan trong quá trình thu hồi vé lợi dụng để trục lợi lãnh thưởng;

- Đáp ứng đầy đủ các bước cơ bản theo quy định Phụ lục số 1, phụ lục số 2 và Phụ lục số 3 ban hành theo Thông tư 75/2013/TT-BTC;

- Quy định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến quá trình thu hồi vé số.

2.1. Phương thức thu hồi, kiểm đếm:

- Việc thu hồi vé số truyền thông phải thực hiện đầy đủ theo tuần tự các bước sau đây:

- + Bước 1: Trước khi nộp vé xổ số bán không hết, đại lý xổ số phải thực hiện các bước vô hiệu hóa tất cả tờ vé xổ số bán không hết theo quy định của Công ty xổ số. Đồng thời đại lý vé số phải lập bảng kê số lượng vé xổ số bán không hết trả lại cho công ty. Hình thức vô hiệu hóa do Công ty xổ số quy định, việc sử dụng các biện pháp vô hiệu hóa tờ vé số như: cắt góc và phải đảm bảo nguyên tắc không được để vé thuộc diện vô hiệu hóa bị lợi dụng để lĩnh thưởng.

- + Bước 2: Đại lý vé số nộp vé xổ số bán không hết đã vô hiệu hóa cùng với bảng kê cho cán bộ thu hồi vé của Công ty. Cán bộ thu hồi vé phải kiểm tra đảm bảo 100% vé xổ số bán không hết thu hồi đã được vô hiệu hóa theo đúng quy định. Trường hợp, phát hiện có vé chưa được thực hiện vô hiệu hóa đúng quy định, Công ty báo cáo với Hội đồng giám sát xổ số để thực hiện giám sát việc vô hiệu hóa lại.

- + Bước 3: Công ty kiểm đếm đối chiếu với bảng kê nộp vé xổ số bán không hết của đại lý vé số và xác nhận số vé đã thu hồi.

- + Bước 4: Sau khi thu hồi, Công ty thực hiện niêm phong toàn bộ vé xổ số bán không hết được thu hồi, giấy niêm phong phải có chữ ký đại diện của Hội đồng giám sát và đại diện của Công ty ghi rõ ngày giờ niêm phong và thực hiện nhập kho lưu trữ.

2.2. Toàn bộ quá trình thực hiện từ bước 2, bước 3 đến bước 4 phải có sự giám sát của Hội đồng giám sát xổ số. Đối với các điểm thu hồi vé số đặt ngoài trụ sở chính và không tổ chức được Hội đồng giám sát xổ số, Công ty vẫn phải thực hiện đầy đủ các bước nêu trên và thực hiện lại bước 3 và bước 4 tại trụ sở chính hoặc các địa điểm được bố trí để kiểm đếm lại vé và niêm phong nhập kho trước khi lưu trữ.

2.3. Căn cứ theo yêu cầu quản lý, Công ty quy định thời gian các đại lý vé số phải nộp vé xổ số bán không hết về các điểm thu hồi vé theo quy định để đảm bảo việc thu hồi vé theo quy định để đảm bảo việc thu hồi vé xổ số



bán không hết phải hoàn thành xong tối thiểu trước 15 giờ 50 phút so với thời điểm bắt đầu quay số mở thưởng. Trường hợp đại lý vé số nộp vé chậm so với thời gian quy định, Công ty được quyền từ chối không nhận vé xổ số bán không hết. Đại lý vé số phải chịu trách nhiệm thanh toán giá trị các giải thưởng nếu đã bán vé cho khách hàng nhưng chưa làm thủ tục nộp vé xổ số bán không hết cho Công ty xổ số.

- Đối với vé số chưa đưa ra lưu thông thuộc đợt đã phát hành (nếu có), việc thu hồi, kiểm đếm cũng được thực hiện theo các nguyên tắc của các bước nêu trên.

Điều 13. Tiêu hủy vé xổ số bán không hết

1. Định kỳ, căn cứ số lượng vé xổ số bán không hết cần tiêu hủy và thời hạn lưu trữ vé số theo quy định của Bộ Tài chính.

2. Trước khi thực hiện tiêu hủy vé xổ số Ban lãnh đạo Công ty xổ số Tây Ninh thành lập Hội đồng tiêu hủy vé xổ số bán không hết bắt buộc gồm các thành phần:

- Đại diện Ban lãnh đạo Công ty;
- Kế toán trưởng;
- Trưởng phòng Kế hoạch;
- Thủ kho vé.

3. Việc tiêu hủy vé số phải được lập thành biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Ngày, giờ, địa điểm thực hiện tiêu hủy vé xổ số;
- Thành phần tham gia tiêu hủy vé xổ số.
- Loại vé xổ số thực hiện tiêu hủy (chi tiết ngày mở thưởng hoặc ngày hết hạn lưu hành của vé xổ số, ngày thu hồi, số lượng vé tiêu hủy, giá trị vé tiêu hủy).

Chương III

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, KHUYẾN MẠI VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 14. Thông tin, quảng cáo, khuyến mại trong hoạt động kinh doanh xổ số.

Các thông tin, quảng cáo, khuyến mại trong hoạt động kinh doanh xổ số của Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh xổ số.

Việc xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh xổ số được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xổ số.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy chế. Các phòng trong Công ty, chi nhánh và đại lý xổ số có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Điều 17. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh báo cáo Giám đốc trình Chủ tịch Công ty quyết định điều chỉnh, bổ sung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế./.